TÀI LIỆU ÔN THI LỚP 12 (CHƯƠNG TRÌNH MỚI) DÙNG CHUNG 3 BỘ SGK
HƯỚNG TỚI KỲ THI THPTQG NĂM 2026

MÔN: LỊCH SỬ

Cánh diều, Kết nối tri thức, Chân trời sáng tạo



CHỦ ĐỀ 1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NAY

-- Biên soạn theo chương trình mới --

THPTQG2026
Tiktok: *@thptqg2025*

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM.

I. Sự hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết

TIKTOK@THPTQG

1. Quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết

Thời gian	Những sự kiện tiêu biểu
Tháng 02-1917	Đảng Bôn-sê-vích lãnh đạo nhân dân làm cách mạng lật đổ chế độ Nga hoàng.
25-10-1917 (theo lịch Nga)	Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích lãnh đạo các Xô viết làm Cách mạng tháng Mười thắng lợi, tuyên bố thành lập Chính quyền Xô viết.
Từ năm 1918-1920	Nước Nga Xô viết và các nước đồng minh liên minh chống thù trong, giặc ngoài.
30-12-1922	Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang tại Mát-xcơ-va đã thông qua bản Tuyên ngôn thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (gọi tắt là Liên Xô).
Tháng 01-1924	Bản Hiến pháp đầu tiên cùa Liên Xô được thông qua, hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.

2. Ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ***- Đối với Liên Xô:***

+ Xác lập chế độ xã hội chủ nghĩa trên toàn lãnh thổ Liên Xô rộng lớn (chiếm 1/6 diện tích Trái Đất).
+ Phù hợp với lợi ích chung, thể hiện quyền dân tộc tự quyết của các dân tộc trên đất nước Xô viết trên cơ sở bình đẳng và giúp đỡ lẫn nhau.
+ Làm thất bại ý đồ và hành động chia rẽ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.
+ Tạo nên sức mạnh tổng hợp để xây dựng chủ nghĩa xã hội, tăng cường vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế.

TIKTOK@THPTQG2

- Đối với thế giới:

+ Liên Xô trở thành chỗ dựa vững chắc, cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng thế giới.
+ Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

II. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay 1. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai

a. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu

- Nhiệm vụ: thành lập chính quyền dân chủ nhân dân.

- Quá trình phát triển:

Thời gian	Những sự kiện tiêu biểu
1944 - 1945	Nhân dân các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền, thành lập nhà nước dân chủ nhân dân (Cộng hòa Nhân dân Ba Lan, Cộng hòa Nhân dân Ru-ma-ni; Cộng hòa Hung-ga-ri, Cộng hòa Tiệp Khắc, Liên bang Cộng hòa Dân chủ nhân dân Nam Tư, Cộng hòa Nhân dân An-ba-ni).
1945 - 1949	Các nước Đông Âu hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân Cộng hòa Bun-ga-ri, Cộng hòa Dân chủ Đức ra đời và tham gia vào hệ thống các nước Xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
1950 - đầu những năm 70	- Các nước Đông Âu xây dựng chủ nghĩa xã hội, đạt nhiều thành tựu, từ những nước nghèo đã trở thành những quốc gia có nền công nghiệp, nông nghiệp phát triển.

TIKTOK@THPTQG

=> Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới. Từ đây, hệ thống chủ nghĩa xà hội trở thành chỗ dựa của phong trào cách mạng thế giới.

Châu Á	Mông Cổ	- Năm 1924, nước Cộng hòa Nhân dân Mông cổ được thành lập. - Năm 1940, định hướng phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.
	Trung Quốc	- Tháng 10-1949, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
	Triều Tiên	- Tháng 9-1948, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên được thành lập, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
	Việt Nam	- Sau khi kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi năm 1954, miền Bắc Việt Nam được giải phóng và tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội. - Sau khi giải phóng hoàn toàn miền Nam (4-1975) và hoàn thành thống nhất đất nước (năm 1976), cả nước Việt Nam đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
	Lào	- Tháng 12-1975 , cuộc kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào được thành lập, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

TIKTOK@THPTQG2

b. Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á và khu vực Mỹ La-tinh

Mỹ La-tinh	Cu-ba	- Từ 01-01-1959, cách mạng Cu-ba thành công, nước Cộng hòa Cu-ba ra đời. - Từ năm 1961, Cu-ba bước vào thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội. - Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, đặc biệt là chính sách cấm vận của Mỹ nhưng nhân dân Cu-ba vẫn kiên định đi theo con đường xã hội chủ nghĩa.

2. Nguyên nhân khủng hoảng, sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Do đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí; áp dụng máy móc mô hình khinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp; vi phạm pháp chế xã hội chủ nghĩa…

+ Chưa khai thác tốt thành tựu của cách mạng khoa học - kĩ thuật, trình độ phát triển của lực lượng sản xuất ngày càng tụt hậu.

TIKTOK@THPTQG

+ Quá trình cải tổ phạm phải sai lầm nghiêm trọng khiến cho khủng hoảng ngày càng nghiêm trọng, niềm tin của nhân dân suy giảm, dẫn tới xu hướng li khai...

- Nguyên nhân khách quan: Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước, đặc biệt là âm mưu "diễn biến hòa bình", "cách mạng Nhung"...

III. Chủ nghĩa xã hội từ 1991 đến nay

1. Khái quát về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay

Từ năm 1991, chủ nghĩa xã hội không còn là một hệ thống thế giới, nhưng dưới sự lãnh đạo của các đảng cộng sản, công cuộc xây dựng chù nghĩa xã hội ờ một số nước vẫn tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh.

Trung Quốc	- Đường lối cải cách (từ năm 1978) tiếp tục được triển khai với chủ trương lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, xây dựng nền kinh tể thị trường xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh mở cửa, hiện đại hóa, xây dựng chù nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.
Việt Nam	- Công cuộc đổi mới (từ năm 1986) đã đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng, trở thành nước đang phát uiển có thu nhập trung bình, đời sống của người dân được cải thiện rõ rệt. - Hiện nay, công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh; vị thế của Việt Nam uên trường quốc tế được nâng cao.
Lào	- Đường lối đổi mới toàn diện theo định hướng xã hội chù nghĩa (bắt đầu từ năm 1986) đã giành được những thành tựu cơ bản.
Cu-ba	- Từ năm 1991, mặc dù phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là lệnh cấm vận kéo dài của Mỹ và phương Tây, Cu-ba vẫn quyết tâm đi theo con đường chù nghĩa xã hội.

=> Những thành tựu trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước châu Á, khu vực Mỹ La-tinh, đặc biệt là ở Trung Quốc, Việt Nam... đã chứng minh sức sống, triển vọng thực sự của chủ nghĩa xã hội trong một thế giới tiếp tục có nhiều biến động.

2. Thành tựu chính của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc

Từ tháng 12 - 1978, Trung Quốc thực hiện công cuộc cải cách - mở cửa, chuyển đổi thành công sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và đạt được thành tựu to lớn về kinh tế, xã hội.

TIKTOK@THPTQG2

Lĩnh vực	Nội dung thành tựu
Chính trị	Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đề ra đường lối và xây dựng được hệ thống lí luận về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.
Kinh tế	- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) đã tăng từ 367,9 tỉ nhân dân tệ (1978) lên 114 nghìn tỉ nhân dân tệ (2021). - Bình quân tăng trưởng hàng năm là 9,5% (1980 - 2017), vượt xa mức trung bình thế giới là 2,9%. - Quy mô GDP từ vị trí thứ tám thế giới (trong thập kỉ 80), vươn lên vị trí thứ hai thế giới (từ năm 2010).
Khoa học công nghệ	Trung Quốc đạt được những thành tựu nổi bật như: - Phát triển ngành hàng không vũ trụ (phóng được tàu Thần Châu vào không gian); - Xây dựng hệ thống định vị vệ tinh Bắc Đẩu, hệ thống đường sắt cao tốc; - Phát triển hạ tầng kĩ thuật số, các trung tâm dữ liệu hiện đại. - Đặc biệt, Trung Quốc đạt được những tiến bộ vượt bậc trong các lĩnh vực công nghệ mới như: công nghệ thông tin - viễn thông thế hệ mới, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học,...
Văn hoá - giáo dục	- Thực hiện cải cách giáo dục toàn diện, nâng cao vị trí của nền giáo dục trong việc cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho công cuộc xây dựng và hiện đại hoá đất nước. - Trung Quốc đã thực hiện kế hoạch quốc gia trung hạn và dài hạn về cải cách giáo dục và phát triển (2010 - 2020) với mục tiêu phát triển Trung Quốc trở thành một trong số những cường quốc đổi mới sáng tạo hàng đầu trên thế giới.
Xã hội	- Trung Quốc đạt được những bước tiến cơ bản trong việc giải quyết những vấn đề xã hội như: xóa đói giảm nghèo; thực hiện chính sách an sinh xã hội,…

=> Nhận xét: những thành tựu trong công cuộc cải cách - mở cửa cho thấy sự đúng đắn của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và vị thế của Trung Quốc trên trường quốc tế.

*** Một số lưu ý trong chủ đề:**

Ý nghĩa của những thành tựu	
Đối với Trung Quốc	**Đối với thế giới**

- Giúp Trung Quốc thoát khỏi khủng hoảng; kinh tế phát triển nhanh chóng, chính trị - xã hội ổn định, đời sống nhân dân được cải thiện, vị thế quốc tế được nâng cao, tạo điều kiện cho sự hội nhập quốc tế trên tất cả các lĩnh vực... - Khẳng định sự đúng đắn của đường lối cải cách.	- Chứng tỏ sức sống của chủ nghĩa xã hội, góp phần làm phong phú thêm lí luận về mô hình phát triển chủ nghĩa xã hội trong thực tiễn. - Để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các nước xã hội chủ nghĩa khác, trong đó có Việt Nam.

- Vị trí: Nội dung chủ đề chủ nghĩa xã hội từ năm 1917 đến nay là phần kiến thức trọng tâm, thuộc phần Lịch sử thế giới hiện đại, được biên soạn theo cấu trúc mới, có tính hệ thống, bao quát toàn bộ quá trình xác lập, phát triển, suy yếu, khủng hoảng và những thành tựu đạt được ở các nước xã hội chủ nghĩa ngày nay.

- Một số khái niệm lịch sử cần chú ý:

+ Thuật ngữ "Liên bang", "Xô viết", "các nước Đông Âu",

+ "Hệ thống thế giới", "đối trọng", "chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc".

- Kiến thức cần lưu ý:

+ Các mốc thời gian hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (từ năm 1922 đến 1940); số lượng các nước thành viên (từ 4 nước đầu tiên tăng lên tổng số 15 nước thành viên), quy mô từ chính quyền Xô viết ở nước Nga đến Liên bang các nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

+ Sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa dân tộc và quốc tế lớn lao, tác động trực tiếp và sâu sắc đến quan hệ quốc tế, mở ra thời đại mới cho các dân tộc bị áp bức, bóc lột, cổ vũ họ đứng dậy đấu tranh giải phóng dân tộc.

+ Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á và khu vực Mỹ La-tinh.

+ Công cuộc cải cách - mở cửa ở Trung Quốc, bài học kinh nghiệm với các nước xã hội chủ nghĩa, nhất là với Việt Nam.

+ Cần lưu ý không nhầm lẫn sự kiện đánh dấu chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.

TÀI LIỆU ÔN THI LỚP 12 (CHƯƠNG TRÌNH MỚI) DÙNG CHUNG 3 BỘ SGK HƯỚNG TỚI KỲ THI THPTQG NĂM 2026

CHỦ ĐỀ 2 CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

1. Khái quát về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam

a. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam

**** Vị trí địa chiến lược của Việt Nam***

- Việt Nam nằm ở Đông Nam Á - khu vực được coi là ngã tư giữa lục địa Á - Âu và châu Đại Dương, giữa Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.
- Việt Nam liền kề Trung Quốc, án ngữ Biển Đông, nằm ở cầu nối giữa Đông Nam Á lục địa với Đông Nam Á hải đảo.

=> Với vị trí chiến lược nổi bật, trong nhiều thế kỉ, lãnh thổ Việt Nam thường xuyên là đối tượng nhòm ngó, can thiệp hoặc xâm lược của các thế lực bên ngoài.

****Vai trò, ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam -***

Vai trò:

+ Quyết định sự tồn vong của quốc gia, dân tộc trước các cuộc chiến tranh xâm lược.

+ Tác động lớn đến quá trình hình thành quốc gia, dân tộc, ảnh hưởng đến tính chất xã hội và công cuộc xây dựng đất nước, phát triển kinh tế, văn hóa.

- Ý nghĩa:

+ Hình thành và phát triển truyền thống yêu nước, ý chí kiên cường, bất khuất trong đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam;

+ Khơi dậy và củng cố tinh thần đoàn kết, lòng tự hào dân tộc. **b. Một số cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu**

**** Kháng chiến chống quân Nam Hán (938)***

+ Cuối năm 938, quân Nam Hán do Hoằng Tháo chỉ huy kéo vào vùng biển Đông Bắc.

+ Ngô Quyền đã cho người đóng cọc gỗ đã được vót nhọn ở vùng cửa sông Bạch Đằng, tạo thành bãi cọc ngầm.

+ Tổ chức trận địa phục kích khiến quân Nam Hán bị bất ngờ và thất bại nhanh chóng.

TIKTOK@THPTQG2

**** Kháng chiến chống quân Tống (981)***

+ Đầu năm 981, quân Tống xâm lược Đại Cồ Việt.

+ Lê Hoàn trực tiếp tổ chức và lãnh đạo cuộc kháng chiến.

+ Nhiều trận chiến lớn đã diễn ra trên sông Lục Đầu, sông Bạch Đằng.

TIKTOK@THPTQG

**** Kháng chiến chống quân Tống (1075 - 1077)***

+ Tháng 10/1075, trước những hành động chuẩn bị xâm lược Đại Việt của nhà Tống, nhà Lý thực hiện kế sách "Tiên phát chế nhân" (tấn công trước để chế ngự đối phương), bất ngờ tấn công vào châu Ung (Quảng Tây) và châu Khâm, châu Liêm (Quảng Đông).

+ Đầu năm 1076, hàng chục vạn quân Tống vào Đại Việt và bị chặn lại ở phòng tuyến bên bờ sông Như Nguyệt (Bắc Ninh ngày nay).

+ Cuối mùa xuân năm 1077, Lý Thường Kiệt bất ngờ cho quân vượt sông, tấn công vào doanh trại địch. Quân Tống thiệt hại nặng.

**** Ba lần kháng chiến chống quân Mông - Nguyên (1258 - 1288)**

**** Kháng chiến chống quân Mông Cổ (1258 – Lần 1)***

+ Đầu năm 1258, 3 vạn quân Mông Cổ tràn vào Đại Việt từ phía Nam.

+ Để bảo toàn lực lượng, triều đình nhà Trần rời Thăng Long, nhân dân thực hiện kế "thanh dã" (vườn không nhà trống). Quân Mông Cổ rơi vào tình thế khó khăn, bế tắc.

+ Cuối tháng 1/1258, nhà Trần tổ chức phản công và giành thắng lợi lớn ở Đông Bộ Đầu (Hà Nội), buộc quân Mông Cổ phải tháo chạy về nước.

**** Kháng chiến chống quân Nguyên (1285 – Lần 2)***

+ Đầu năm 1285, 50 vạn quân Nguyên từ phía bắc, phía Nam tràn vào lãnh thổ Đại Việt.

+ Dưới sự lãnh đạo của triều đình, nhân dân tiếp tục thực hiện kế "thanh dã". Quân Nguyên từng bước rơi vào khó khăn.

+ Giữa năm 1285, dưới sự chỉ huy của Trần Quốc Tuấn, quân nhà Trần tổ chức phản công, giành thắng lợi lớn ở: Tây Kết, Hàm Tử (Hưng Yên); Chương Dương, Thăng Long (Hà Nội), Vạn Kiếp (Hải Dương), ... Quân Nguyên thiệt hại nặng nề, Thoát Hoan trốn chạy về nước.

**** Kháng chiến chống quân Nguyên (1287 – 1288 – Lần 3)***

+ Cuối năm 1287, hơn 30 vạn quân Nguyên chia làm 3 cánh, tràn vào Đại Việt theo hai đường thuỷ, bộ.

+ Tháng 2/1288, quân dân nhà Trần giành thắng lợi trong trận Vân Đồn, tiêu diệt được đoàn thuyền lương của quân Nguyên do Trương Văn Hổ chỉ huy.

+ Tháng 3/1288, Thoát Hoan dẫn quân lui về Vạn Kiếp rồi tháo chạy về nước.

+ Tháng 4/1288, quân dân nhà Trần giành thắng lợi trong trận Bạch Đằng, tiêu diệt được cánh quân Nguyên do Ô Mã Nhi chỉ huy.

**

**** Kháng chiến chống quân Xiêm (1785)***

+ Giữa năm 1784, 5 vạn quân Xiêm kéo vào Gia Định (Nam Bộ ngày nay) với danh nghĩa giúp Nguyễn Ánh chống lại quân Tây Sơn.

+ Ngày 19/1/1785, trên sông Tiền (đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút) đã diễn ra trận đánh quyết định giữa quân Tây Sơn và quân Xiêm.

+ Kết quả: quân Xiêm đại bại, buộc phải rút chạy về nước.

**** Kháng chiến chống quân Thanh (1789)***

+ Cuối năm 1788, theo cầu viện của vua Lê Chiêu Thống, nhà Thanh cử Tôn Sĩ Nghị dẫn 29 vạn quân tiến vào Đại Việt.

+ Được tin, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế tại Phú Xuân (tháng 12/1788), lấy niên hiệu là Quang Trung, rồi nhanh chóng tiến quân ra Bắc.

TIKTOK@THPTQG2

+ Từ đêm 30 Tết Nguyên đán Kỷ Dậu (1789), quân Tây Sơn lần lượt tiêu diệt các đồn luỹ của quân Thanh đóng ở phía nam Thăng Long. Mờ sáng ngày mồng 5 Tết, cánh quân do Quang Trung chỉ huy tiến đánh và hạ đồn Ngọc Hồi. Cùng thời gian này, đạo quân của Đô đốc Long tấn công và hạ đồn Đống Đa.

+ Kết quả: Quân Thanh nhanh chóng tan vỡ. Tôn Sĩ Nghị hốt hoảng tháo chạy về nước.

**** Nguyên nhân thắng lợi* - Chủ quan:**

- Bắt nguồn từ tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất của người Việt.

-

Các cuộc kháng chiến của ta đều mang tính chất chính nghĩa, nhằm mục đích bảo vệ độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ.

- Gắn liền với tinh thần đoàn kết dân tộc; Bên cạnh đó là đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, hiệu quả cùng với sự chỉ huy tài tình của các tướng lĩnh cũng là một trong những yếu tố quan trọng, góp phần đưa đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến.
- **Khách quan:** trong quá trình xâm lược Việt Nam, các thế lực ngoại xâm phải đối diện với nhiều khó khăn: hành quân xa, sức lực hao tổn, không thông thuộc địa hình, không quen thuỷ thổ, không chủ động được nguồn lương thực, thực phẩm, ... Những yếu tố này khiến quân xâm lược không phát huy được sở trường, rơi vào thế bị động và từng bước suy yếu. **c. Một số cuộc kháng chiến không thành công:**

**** Kháng chiến chống quân Triệu (thế kỉ II TCN)***

- Năm 207 TCN, Triệu Đà lập nước Nam Việt ở phía nam Trung Quốc, sau đó tiến hành chiến tranh mở rộng lãnh thổ ra bên ngoài.
- Năm 179 TCN, Triệu Đà sai quân đánh Âu Lạc, An Dương Vương thất bại nhanh chóng.

TIKTOK@THPTQG

**** Kháng chiến chống quân Minh (đầu thế kỉ XV)***

- Cuối năm 1406, với chiêu bài "Phù Trần diệt Hồ", nhà Minh huy động hàng chục vạn quân tiến đánh Đại Ngu.
- Khi quân Minh xâm lược, nhà Hồ tổ chức chặn đánh từ biên giới nhưng thất bại, phải rút về bờ nam sông Hồng rồi tập trung cố thủ ở thành Đa Bang (Ba Vì, Hà Nội).
- Quân Minh đánh chiếm thành Đa Bang rồi tiến về Đông Đô (Thăng Long). Quân nhà Hồ buộc phải rút về thành Tây Đô (Thanh Hoá).
- Tháng 5/1407, quân Minh tấn công vào Tây Đô.
- Tháng 6/1407, Cuộc kháng chiến chống quân Minh thất bại.

**** Kháng chiến chống thực dân Pháp (nửa sau thế kỉ XIX)***

- Ngày 1/9/1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha nổ súng tấn công Đà Nẵng, mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam.
- Từ tháng 9/1858 - tháng 2/1859: Liên quân Pháp - Tây Ban Nha tấn công Đà Nẵng. Quân dân Nẵng chống trả quyết liệt, khiến kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh" của Pháp bước đầu thất bại.
- Từ 1859 - 1862, Pháp tấn công thành Gia Định, đánh chiếm các tỉnh miền Đông Nam Kì. Triều đình nhà Nguyễn kháng cự không hiệu quả. Tháng 6/1862, triều đình kí với Pháp Hiệp ước Nhâm Tuất, thừa nhận quyền cai quản của Pháp ở Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.
- Năm 1867, Pháp đánh chiếm các tỉnh miền Tây Nam Kì. Triều đình Huế bất lực. Phong trào kháng chiến của nhân dân tiếp tục diễn ra mạnh mẽ.
- Năm 1873, Pháp tấn công Bắc Kì lần thứ nhất. Nhân dân Bắc Kì sôi nổi đấu tranh, giành được thắng lợi tiêu biểu tại Cầu Giấy.
- Năm 1874, nhà Nguyễn tiếp tục kí với Pháp Hiệp ước Giáp Tuất, thừa nhận 6 tỉnh Nam Kì là đất thuộc Pháp.

TIKTOK@THPTQG2

- Năm 1882 - 1883, Pháp tấn công Bắc Kì lần thứ hai. Nhân dân Bắc Kì sôi nổi đấu tranh, giành được thắng lợi tiêu biểu tại Cầu Giấy.
- Năm 1883 - 1884, Pháp tấn công Thuận An, triều đình Huế lần lượt kí với và Pháp các bản Hiệp ước Hác-măng và Pa-tơ-nốt. Thực dân Pháp cơ bản hoàn thành quá trình xâm lược Việt Nam. Tuy vậy, phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân vẫn diễn ra sôi nổi trong cả nước.

-

**** Nguyên nhân không thành công***

Trong cuộc kháng chiến chống quân Triệu, triều đình Âu Lạc đã mất cảnh giác, không có sự phòng bị.

- Trong cuộc kháng chiến chống quân Minh, nhà Hồ không có đường lối kháng chiến đúng đắn, chủ yếu dựa vào thành luỹ, năng về phòng ngự bị động và rút lui cố thủ.
- Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhà Nguyễn thiếu quyết đoán, thiên về chủ hoà, không đoàn kết, hợp lực với nhân dân; trang bị và kĩ thuật tác chiến của quân đội cũng yếu kém và lạc hậu.

2. Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX)

a. Một số cuộc khởi nghĩa thời kì Bắc thuộc *

Khởi nghĩa Hai Bà Trưng*:*

***- Diễn biến*:** Năm 40, khởi nghĩa bùng nổ. Trưng Trắc sau đó xưng vương, đóng đô ở Mê Linh. Năm 42, nhà Hán đưa quân đàn áp. Hai Bà Trưng lui quân về Hát Môn rồi hi sinh.

TIKTOK@THPTQG

- Ý nghĩa:

+ Là cuộc đấu tranh vũ trang lớn đầu tiên, mở đầu quá trình đấu tranh giành lại độc lập, tự chủ lâu dài của người Việt trong thời kì Bắc thuộc.

+ Thể hiện sức mạnh và ý chí quật cường của phụ nữ Việt Nam.

**** Khởi nghĩa Bà Triệu:***

***- Diễn biến*:** Năm 248, Triệu Quốc Đạt cùng em là Triệu Thị Trinh (Bà Triệu) nổi dậy khởi nghĩa ở Cửu Chân (Thanh Hoá). Sau khi Triệu Quốc Đạt qua đời, Bà Triệu được tôn làm chủ tướng, cuộc khởi nghĩa lan rộng rồi bị dập tắt.

***- Ý nghĩa*:**

+ Thể hiện tinh thần kiên cường, bất khuất của người Việt trước sự đô hộ của chính quyền phương Bắc.

+ Tiếp tục khẳng định sức mạnh và ý chí của phụ nữ Việt Nam.

**** Khởi nghĩa Lý Bí:***

***- Diễn biến*:** Năm 542, Lý Bí lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa, sau đó lên ngôi vua (Lý Nam Đế), lập nước Vạn Xuân. Năm 545, quân nhà Lương xâm lược. Năm 550. Triệu Quang Phục thay Lý Bí làm vua. Đầu thế kỉ VII, quân nhà Tuỳ xâm lược, nhà nước Vạn Xuân chấm dứt.

- Ý nghĩa:

+ Khẳng định ý chí và sức mạnh của người Việt trong cuộc đấu tranh chống lại ách đô hộ của chính quyền phương Bắc.

+ Cho thấy khả năng thắng lợi trong công cuộc khởi nghĩa giành lại độc lập, tự chủ.

**** Khởi nghĩa Phùng Hưng:***

***- Diễn biến*:** Khoảng những năm 766 - 780, Phùng Hưng cùng em trai tập hợp dân chúng khởi nghĩa. Sau khi Phùng Hưng mất, con trai là Phùng An lên nối nghiệp. Chính quyền đô hộ nhà Đường sau đó đưa quân đàn áp, buộc Phùng An phải ra hàng.

TIKTOK@THPTQG2

- Ý nghĩa:

+ Thể hiện ý chí và quyết tâm giành lại độc lập, tự chủ của người Việt.

+ Cổ vũ tinh thần và góp phần tạo cơ sở cho sự thắng lợi hoàn toàn trong công cuộc đấu tranh giành lại độc lập, tự chủ đầu thế kỉ X.

-

b. Khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) *

Bối cảnh lịch sử:

- Sau khi nhà Hồ thất bại trong cuộc kháng chiến chống quân Minh năm 1407, nhiều cuộc đấu tranh tiếp tục nổ ra trên cả nước.

Năm 1414, nhà Minh biến Đại Việt thành quân Giao Chỉ, thi hành chính sách cai trị hà khắc cùng chế độ thuế khoá nặng nề.

**** Diễn biến chính:***

- 1418-1423: Lê Lợi tập hợp nghĩa sĩ dựng cờ khởi nghĩa tại căn cứ Lam Sơn. Quân Minh liên tục tấn công. Lực lượng khởi nghĩa gặp nhiều khó khăn, tổn thất. Nghĩa quân sau đó tạm hoà với quân Minh. - 1424-1426: Nghĩa quân chuyển hướng hoạt động vào phía nam, giải phòng Nghệ An, Thanh Hoá, Thuận Hoá rồi tấn công ra Bắc.
- 1426-1427: Nghĩa quân giành thắng lợi trong trận Tốt Động - Chúc Động, bao vây Đông Quan, đánh tan viện bình nhà Minh trong trận Chi Lăng - Xương Giang. Quân Minh chấp nhận nghị hoà, rút về nước **** Ý nghĩa:***
- Chấm dứt 20 năm đô hộ của nhà Mình, khôi phục hoàn toàn nên độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt - Mở ra thời kì phát triển mới cũng nên độc lập, tự chủ lâu dài của Đại Việt. **c. Phong trào Tây Sơn (cuối thế kỉ XVIII) *** ***Bối cảnh lịch sử:***
- Đàng Ngoài chính quyền Lê -Trịnh suy thoái; Tình trạng mất mùa, đói kém diễn ra thường xuyên; các cuộc khởi nghĩa nông dân liên tục bùng nổ.
- Ở Đàng Trong: tầng lớp quý tộc, quan lại số hướng lạc, xa xỉ, đời sống nhân dân gặp nhiều kh khăn, mâu thuẫn xã hội ngày càng sâu sắc.

**** Diễn biến chính:***

- 1771-1777: Khởi nghĩa bùng nổ. Chính quyền chúa Nguyễn chạy vào Gia Định. Nguyễn Nhạc xưng vương. Quân Tây Sơn đánh tan phần lớn lực lượng của chúa Nguyễn.
- 1777-1785: Nghĩa quân kiểm soát phần lớn Đàng Trong. Nguyễn Ánh cầu viện vua Xiêm. Quân Xiêm bị quân Tây Sơn đánh bại trong trận Rạch Gầm - Xoài Mút.
- 1786-1789: Nguyễn Huệ đưa quân ra Thăng Long chính quyền chúa Trịnh sụp đổ. Vua Lê cầu cứu nhà Thành, quân Thanh bị quân Tây Sơn đánh tan trong trận Ngọc Hồi - Đống Đa.
- 1789-1802: Ở vùng đất phía nam, Nguyễn Ánh từng bước chiếm lại Gia Định. Năm 1972, Quang Trung qua đời, Quang Toản lên thay nhưng không đủ, nội bộ triều đình mâu thuẫn. Năm 1802, Nguyễn Ánh đánh bại triều đình Quang Toản.

**** Ý nghĩa:***

- Lần lượt đành đổ các chính quyền chúa Nguyễn, chúa Trịnh, vua Lê, đồng thời xóa bỏ ranh giới chia cắt đất nước, đặt cơ sở cho sự nghiệp thống nhất quốc gia.
- Thắng lợi của phong trào Tây Sơn trong việc chống quân xâm lược Xiêm và Thanh đã đập tan ý đồ can thiệp, xâm lược Đại Việt của các thế lực ngoại bang, bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ quốc gia.

3. Một số bài học lịch sử

+ ***Về vận động, tập hợp lực lượng:*** là một trong những yếu tố đóng vai trò quyết định. Quá trình vận động, tập hợp quần chúng nhân dân cũng thể hiện tính chất dân tộc và chính nghĩa của các cuộc đấu tranh giành lại độc lập hoặc chống ách áp bức bóc lột.

TIKTOK@THPTQG2

-

+ ***Về xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc:*** là yếu tố đóng vai trò nền tảng, then chốt. Việc xây dựng, củng cố và phát huy khối đại đoàn kết dân tộc thể hiện qua chính sách đoàn kết trong nội bộ tướng lĩnh, giữa tướng lĩnh và binh lính, giữa các tầng lớp nhân dân và các dân tộc....

+ ***Về nghệ thuật quân sự*****:** nổi bật là nghệ thuật tiến hành chiến tranh nhân dân; lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ thắng lớn, lấy yếu chống mạnh; kết hợp giữa hoạt động quân sự, chính trị, ngoại giao và binh vận,...

CHỦ ĐỀ 3. THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

I. LIÊN HỢP QUỐC

- Giá trị của các bài học kinh nghiệm:

+ Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam vẫn còn nguyên giá trị, có vai trò đặc biệt quan trọng trong công cuộc giữ vững ổn định chính trị - xã hội, phát triển kinh tế - văn hóa; trong quá trình xây dựng và củng cố nền quốc phòng, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

+ Bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam cũng có giá trị đối với chính sách đối ngoại của Việt Nam trong bối cảnh tình hình khu vực và thế giới có nhiều biến đổi.

1. Hoàn cảnh lịch sử

- Vào ***giai đoạn cuối*** của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình ***thế giới có nhiều chuyển biến*** quan trọng:

+ Ưu thế trên chiến trường thuộc về phe Đồng minh chống phát xít → các nước nhận thấy ***cần hợp tác để tiêu diệt chủ nghĩa phát xít***, kết thúc chiến tranh.

TIKTOK@THPTQG

+ Việc tổ chức lại thế giới sau chiến tranh càng trở nên cấp bách → yêu cầu ***xác lập một tổ chức quốc tế*** để duy trì hòa bình và trật tự thế giới.

- Việc thành lập tổ chức để duy trì hòa bình thế giới ***phù hợp với khát vọng hòa bình*** của nhân loại.

2. Quá trình hình thành

Thời gian	Sự kiện
1941	Tại Luân Đôn (Anh), các nước đồng minh ký ***bản tuyên bố cùng hợp tác*** cả trong chiến tranh và hòa bình → ***đặt cơ sở*** cho việc ***hướng tới thành lập LHQ.***
1942	Đại diện Mỹ, Anh, Liên Xô, Trung Quốc và 22 nước Đồng minh họp tại Oa-sinhtơn (Mĩ), ***kí Tuyên bố Liên hợp quốc, cam kết cùng chống phát xít, thành lập một tổ chức quốc tế*** để giữ gìn hòa bình thế giới sau chiến tranh.
1943	Tại Matxcova (Liên Xô), Chính phủ Liên Xô, Mĩ, Anh, Trung Hoa Dân quốc ***kêu gọi sớm thành lập một tổ chức quốc tế*** để duy trì hòa bình và an ninh.
11-12/1943	**Hội nghị Tê-hê-ran**, nguyên thủ 3 nước Liên Xô, Mĩ, Anh ***khẳng định quyết tâm*** thành lập Liên hợp quốc.
2/1945	Tại hội nghị **I-an-ta (Liên Xô)**, nguyên thủ 3 nước Liên Xô, Mĩ, Anh ***thống nhất thành lập*** tổ chức Liên hợp quốc.
4-6/1945	Đại diện **50 quốc gia họp tại Xan Phranxixcô (Mĩ)** thông qua Hiến chương Liên hợp quốc.
24/10/1945	***Hiến chương*** được các nước thành viên ***phê chuẩn***, Liên hợp quốc ***chính thức thành lập với 51 nước thành viên.***

Quá trình hình thành Liên hợp quốc ***kéo dài từ năm 1941 đến năm 1945***, trải qua nhiều sự kiện, gắn với ***vai trò quan trọng*** của các chính phủ ***Liên Xô, Mỹ, Anh.***

3. Mục tiêu, nguyên tắc hoạt động, bộ máy tổ chức

a. Mục tiêu

Được quy định trong Điều 1 của Hiến chương Liên hợp quốc:

- ***Duy trì*** hòa bình và an ninh quốc tế.
- ***Phát triển*** các mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc ***trên cơ sở*** tôn trọng quyền bình đẳng, quyền tự quyết dân tộc và củng cố hòa bình thế giới.
- ***Thúc đẩy*** hợp tác quốc tế trong việc:

+ Giải quyết các vấn đề quốc tế: kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo.

+ Thúc đẩy và khuyến khích sự tôn trọng các quyền con người và quyền tự do cơ bản cho tất cả mọi người, không phân biệt chủng tộc, giới tính, tôn giáo, ngôn ngữ.

- ***Là trung tâm điều hoà*** hành động của các quốc gia nhằm đạt được những mục tiêu chung nói trên. **b. Nguyên tắc hoạt động**

TIKTOK@THPTQG2

Được thể hiện trong Điều 2 của Hiến chương Liên hợp quốc.

- ***Bình đẳng*** chủ quyền của tất cả các quốc gia thành viên.
- ***Tôn trọng*** toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia.
- ***Tôn trọng*** các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp.
- ***Giải quyết*** các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- ***Không*** đe dọa bằng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế.
- ***Không*** can thiệp vào công việc nội bộ của các nước. **c. Bộ máy tổ chức**

Gồm 6 cơ quan chính:

- **Đại hội đồng:** Gồm tất cả các nước thành viên, mỗi năm họp 1 lần.
- **Hội đồng Bảo An**:

TIKTOK@THPTQG

+ Cơ quan quan trọng nhất của Liên hợp quốc trong việc bảo vệ hòa bình, an ninh thế giới. + Gồm 15 nước thành viên, trong đó có 5 nước Ủy viên thường trực (Mỹ, Anh, Pháp, Liên Xô (Liên bang Nga) và Trung Quốc); 10 nước thành viên không thường trực do Đại hội đồng Liên hợp quốc bầu ra với nhiệm kì hai năm. Việt Nam đã được bầu làm Ủy viên không thường trực của hội đồng Bảo an Liên hợp quốc ở nhiệm kì 2008 - 2009 và nhiệm kì 2020 - 2021).

- **Hội đồng kinh tế và xã hội:** Xúc tiến hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, nhân đạo… nhằm cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của các dân tộc.
- **Hội đồng quản thác:** Cơ quan được Liên hợp quốc ủy thác việc quản lí một số vùng lãnh thổ. **- Tòa án Công lí quốc tế:** Cơ quan tư pháp chính của Liên hợp quốc có nhiệm vụ giải quyết tranh chấp giữa các nước trên cơ sở luật pháp quốc tế.
- **Ban thư kí:** Cơ quan hành chính - tổ chức của Liên hợp quốc.

4. Vai trò

a. Duy trì hòa bình, an ninh quốc tế

- Đóng **vai trò quan trọng** trong việc duy trì hòa bình thế giới:
+ ***Ngăn chặn*** các cuộc xung đột
+ Làm ***trung gian hòa giải*** các cuộc xung đột và khủng hoảng quốc tế
+ ***Triển khai*** các hoạt động giữ gìn hòa bình ở nhiều khu vực trên thế giới
+ ***Góp phần chấm dứt*** nhiều cuộc xung đột như ở En Xan-va-đo. Goa-tê-ma-la, Mô-dăm-bích,… và ***hỗ trợ*** cho tiến trình tái thiết ở nhiều quốc gia thành viên.
TIKTOK@THPTQG2
→ ***Tạo điều kiện*** để hòa bình được duy trì bền vững.
→ **Góp phần ngăn chặn** không để xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới mới từ năm 1945 đến nay.
- Xây dựng được hệ thống công ước quốc tế: giải trừ quân bị, chống chạy đua vũ trang, hạn chế vũ khí hạt nhân… Trong đó tiêu biểu là: Hiệp ước cấm phổ biến vũ khí hạt nhân (1968), Công ước cấm sử dụng, phát triển và tàng trữ vũ khí hóa học và về việc phá hủy các loại vũ khí này (1993), Hiệp ước cấm vũ khí hạt nhân (2017),…
→ ***Tạo khuôn khổ pháp lí*** cho việc ngăn chặn phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
- Có **vai trò quan trọng** trong việc ***thúc đẩy*** quá trình phi thực dân hóa, ***thủ tiêu*** hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân; ***chấm dứt*** các hình thức của chế độ phân biệt chủng tộc.
→ Góp phần làm ***gia tăng số lượng thành viên*** của Liên hợp quốc hiện nay là ***193 nước.***

b. Thúc đẩy phát triển

- ***Tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy hợp tác quốc tế*** về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - kỹ thuật thông qua các chương trình, quỹ trực thuộc, các tổ chức chuyên môn và các tổ chức liên chính phủ.
- Có nhiều ***chương trình hỗ trợ các nước*** về vốn, tri thức, kỹ thuật, cán bộ,.... để phát triển kinh tế, nâng cao đời sống người dân.
- Từ năm **1960**, Đại hội đồng Liên hợp quốc ***đề ra chiến lược phát triển*** cho từng thập kỉ nhằm huy động sự hợp tác quốc tế cho các mục tiêu phát triển chung.
- **2015:** Tại Hội nghị Thượng đỉnh ở New York, Liên hợp quốc ***thông qua Chương trình nghị sự 2030*** với 17 mục tiêu, lấy phát triển bền vững là định hướng xuyên suốt của ba trụ cột kinh tế, xã hội và môi trường.



TIKTOK@THPTQG

Các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc

c. Đảm Bảo đảm quyền con người, phát triển văn hóa, xã hội

- ***Thúc đẩy việc xây dựng và kí kết những văn bản, điều ước quốc tế*** nhằm bảo đảm quyền cơ bản của con người (đặc biệt là quyền đối với phụ nữ), xây dựng một thế giới an toàn, tạo cơ hội phát triển cho mọi người.
- Tại Hội nghị Thượng đỉnh Thiên niên kỉ năm 2000, Liên hợp quốc đã ***đề ra mục tiêu phát triển thiên niên kỉ*** nhằm xóa đói nghèo, hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học, tăng cường bình đẳng giới, vị thế và năng lực của phụ nữ, giảm tỉ lệ tử vong ở trẻ em; cải thiện sức khỏe bà mẹ, phòng chống HIV/AIDS, sốt rét và các dịch bệnh khác, bảo vệ môi trường…

TIKTOK@THPTQG

- ***Hỗ trợ*** hiệu quả đối với các nước trong quá trình phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế.

TIKTOK@THPTQG2

II. TRẬT TỰ THẾ GIỚI TRONG CHIẾN TRANH LẠNH

1. Sự hình thành Trật tự thế giới hai cực I-an-ta

- ***Đầu năm 1945, Chiến tranh*** thế giới thứ hai ***bước vào giai đoạn kết thúc***, nhiều vấn đề quan trọng và cấp bách đặt ra:

+ Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn chủ nghĩa phát xít.

+ Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

+ Phân chia quyền lợi giữa các nước thắng trận.

- Từ ngày 4 đến ngày **11-2-1945**, ***Liên Xô, Mĩ, Anh*** họp tại ***I-an-ta (Liên Xô):***

+ *Thống nhất mục tiêu chung:* tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật. Để nhanh chóng kết thúc chiến tranh, sau khi đánh bại phát xít Đức từ 2 đến 3 tháng, Liên Xô sẽ tham chiến chống Nhật Bản ở châu Á.

+ *Thành lập* tổ chức Liên hiệp quốc để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

+ *Thỏa thuận về việc phân chia phạm vi ảnh hưởng* giữa các nước lớn, chủ yếu là giữa Liên Xô và Mĩ ở châu Âu, châu Á.

Nhận xét:

- ✦ Những quyết định của Hội nghị ***I-an-ta*** cùng những thoả thuận sau đó giữa ba cường quốc tại Hội nghị ***Pốt - xđam*** (7-1945) đã ***trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới - "Trật tự thế giới hai cực I-an-ta".***

TIKTOK@THPTQG2

- ✦ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta hình thành đã ***chia thế giới thành hai cực đối lập: cực Liên Xô và cực Mỹ.***

2. Sự tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta

a) Đặc điểm

- ***Thời gian*** tồn tại: từ năm 1945 đến năm 1991.
- ***Chi phối*** toàn bộ ***đời sống chính trị*** thế giới trong nửa sau thế kỉ XX.
- ***Gắn liền*** với ***sự hình thành hai hệ thống xã hội đối lập*** là tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa cùng những ***diễn biến của cuộc Chiến tranh lạnh*** giữa hai cực Mỹ - Xô. **b) Các giai đoạn**

*** Giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX:**

Xác lập và phát triển với sự đối đầu về tư tưởng, chính trị, kinh tế, quân sự,... giữa Mỹ (tư bản chủ nghĩa) và Liên Xô (xã hội chủ nghĩa). Quan hệ quốc tế giữa hai cực trở nên căng thẳng khi Mỹ phát động cuộc Chiến tranh lạnh (1947) nhằm chống lại Liên Xô và các nước Đông Âu.

- Thiết lập các khối kinh tế đối đầu nhau:

+ ***Mỹ*** đề ra "Kế hoạch phục hưng châu Âu" (kế hoạch Mác-san) nhằm viện trợ cho ***Tây Âu***, tăng cường sự chi phối đối với khu vực này, tập hợp các nước Tây Âu vào liên minh quân sự chống

Nước	Nội dung thỏa thuận	
	Tại châu Âu	**Tại châu Á**
Liên Xô	Đóng quân ở ***Đông Đức, Đông Béc-lin và Đông Âu.***	***Khôi phục lại những quyền lợi mà nước Nga bị mất:*** trả lại cho Liên Xô miền Nam đảo Xa-kha-lin, Liên Xô chiếm bốn đảo thuộc quần đảo Curin... → Đây *là điều kiện để Liên Xô tham gia chống Nhật.* ***- Tại Triều Tiên:*** Liên Xô kiểm soát phía bắc vĩ tuyến 38.
	Vùng Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô.	***- Tại Trung Quốc:*** Liên Xô được: + Thuê cảng Lữ Thuận làm căn cứ hải quân. + Trả lại tuyến đường sắt Xi-bi-ri-a Trường Xuân. + Cùng Trung Quốc khai thác tuyến đường sắt Hoa Đông và Nam Mãn Châu,...
Mỹ và các nước phương Tây	Mỹ, Anh, Pháp đóng quân ở ***Tây Đức, Tây Béc-lin, Tây Âu.***	- ***Tại Nhật Bản:*** Mỹ chiếm đóng. - ***Tại Triều Tiên:*** Mỹ kiểm soát phía nam vĩ tuyến 38. - ***Phần còn lại của châu Á*** (Đông Nam Á, Tây Á, Nam Á,...) thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây.
Một số quyết định khác	***- Áo, Phần Lan:*** là nước trung lập. ***- Mông Cổ:*** Giữ nguyên hiện trạng. ***- Trung Quốc:*** + Cần trở thành quốc gia thống nhất và dân chủ; + Quân đội Mỹ, Liên Xô phải rút khỏi Trung Quốc; + Chính phủ Trung Hoa Dân quốc cần cải tổ với sự tham gia của Đảng Cộng sản Trung Quốc và các đảng phái dân chủ. + Trả lại cho Trung Quốc vùng Mãn Châu, đảo Đài Loan và quần đảo Bành Hồ.	

Liên Xô và các nước Đông Âu. Kế hoạch Mác-san đã tạo ra sự phân chia đối lập về kinh tế và chính trị giữa các nước Tây Âu và Đông Âu.

+ *Liên Xô* và các nước ***Đông Âu*** thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) nhằm hợp tác về kinh tế.

- Thiết lập các khối quân sự đối đầu nhau:

+ Năm ***1949***, ***Mỹ*** và các nước ***phương Tây*** thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). Đây là liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản phương Tây do Mĩ đứng đầu nhằm chống lại Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu.

+ Năm ***1955***, ***Liên Xô*** và các nước Đông Âu thành lập Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va - một liên minh chính trị - quân sự mang tính chất phòng thủ của các nước XHCN Đông Âu.

→ Cả hai khối chạy đua vũ trang, duy trì sự đối đầu về lực lượng quân sự, vũ khí hiện đại và đặc biệt là vũ khí hạt nhân.

TIKTOK@THPTQG

→ **Trật tự thế giới hai cực I-an-ta được định hình** với sự thiết lập các khối kinh tế và quân sự đối đầu nhau.

- Tuy ***không nổ ra một cuộc chiến tranh trực tiếp***, nhưng ***Mỹ và Liên Xô tăng cường chạy đua vũ trang***, thành lập ***liên minh quân sự*** ở các khu vực trên thế giới, khiến ***thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng.***

Lưu ý: Ngay trong giai đoạn này, **Trật tự I-an-ta bắt đầu bị rạn nứt** trước tác động của tình hình thế giới:

- Thắng lợi của ***cách mạng Trung Quốc năm 1949*** mở ra bước đột phá đầu tiên, phá vỡ âm mưu khống chế Trung Quốc của Mỹ và những đặc quyền của Liên Xô ở vùng Đông Bắc Trung Quốc.
- ***Sự lớn mạnh của các nước Tây Âu, Nhật Bản*** cũng làm suy giảm vị trí và ảnh hưởng của Mỹ trong hệ thống tư bản chủ nghĩa.

- Các cuộc ***chiến tranh cục bộ diễn ra ở nhiều nơi***, đều có sự tham gia hoặc ủng hộ của hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Mỹ và Liên Xô. Tiêu biểu là chiến tranh Triều Tiên (1950 - 1953), chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp (1945 - 1954), chiến tranh xâm lược Việt

Nam của Mỹ (1954 - 1975),... Xung đột giữa hai bên dẫn đến ***nguy cơ bùng nổ chiến tranh hạt nhân.***

TIKTOK@THPTQG2

**** Giai đoạn từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX đến năm 1991: Trật tự I-an-ta xói mòn và đi đến sụp đổ.***

- ***Đầu những năm 70*** của thế kỉ XX, Chiến tranh lạnh vẫn diễn ra nhưng ***xu hướng hòa hoãn bắt đầu xuất hiện.***

+ Liên Xô và Mỹ đạt được những ***thỏa thuận bước đầu về hạn chế vũ khí chiến lược, hợp tác*** trong các lĩnh vực khoa học, không gian, y học và bảo vệ môi trường.

- Từ nửa ***sau thập kỉ 80*** của thế kỉ XX, ***Liên Xô và Mỹ đẩy mạnh đối thoại***, bình thường hóa quan hệ. Tháng 12 - 1989, Tổng thống Mỹ Bu-sơ và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M. Gooc-bachốp ***tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.***

- ***1989 - 1991: Chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ*** đã chấm dứt sự tồn tại của Trật tự hai cực I-an-ta.

3. Nguyên nhân sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta

- Cuộc ***chạy đua vũ trang*** kéo dài hơn 4 thập kỉ khiến cả Liên Xô và Mỹ bị ***tốn kém***, làm ***suy giảm thế mạnh kinh tế***, buộc hai bên phải tự điều chỉnh, từng bước hạn chế căng thẳng.
- ***Sự vươn lên của các nước*** trên thế giới (Tây Âu, Nhật Bản, các nước công nghiệp mới (NICs)...) nhằm thoát khỏi ảnh hưởng của hai cực đã làm thay đổi cán cân kinh tế thế giới, tạo ra sự cạnh tranh quyết liệt với Mỹ.
- Thắng lợi của ***phong trào giải phóng dân tộc*** và sự ra đời của hàng loạt các quốc gia độc lập đã góp phần phá vỡ khuôn khổ trật tự hai cực.
- ***Xu thế hoà hoãn, toàn cầu hoá*** và ảnh hưởng của ***cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba*** đòi hỏi các nước phải tập trung sức mạnh để phát triển kinh tế.

- ***Sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa của các nước Đông Âu và Liên Xô*** làm cho một cực trong trật tự hai cực không còn nữa.

4. Tác động của sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta

- Sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực Ianta ***dẫn đến sự kết thúc Chiến tranh lạnh*** và ***đưa tới xu thế phát triển mới*** trong quan hệ quốc tế, một ***trật tự thế giới mới*** dần hình thành theo xu thế ***đa cực. - Mở ra chiều hướng và những điều kiện*** để giải quyết hòa bình trong các vụ tranh chấp, xung đột như ở Ap-ga-ni-xtan, Campuchia, Na-mi-bi-a…

TIKTOK@THPTQG

- ***Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi*** có vị trí, vai trò lớn hơn trong quan hệ quốc tế, đặc biệt là Trung Quốc, Ấn Độ và một số nước lớn ở châu Âu.
- Sự tan rã của Liên Xô đã làm ***thay đổi so sánh lực lượng với ưu thế tạm thời thuộc về Mỹ***. Mỹ tiếp tục là siêu cường có sức mạnh vượt trội, nhưng phạm vi ảnh hưởng bị thu hẹp ở nhiều nơi. Vai trò của các cường quốc khác, các trung tâm kinh tế, các tổ chức quốc tế, khu vực … ngày càng gia tăng.
- ***Có tác động đến*** vấn đề dân tộc, bản sắc cộng đồng, tôn giáo ở nhiều nơi trên thế giới nhất là châu Âu. → Sự sụp đổ của Trật tự hai cực I-an-ta đã mở ra một thời kì phát triển mới trong quan hệ quốc tế, thúc đẩy những xu hướng phát triển mới, đảm bảo lợi ích của các quốc gia, các dân tộc trong quan hệ quốc tế.

III. TRẬT TỰ THẾ GIỚI SAU CHIẾN TRANH LẠNH

1. Xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh - *Xu thế đa cực* (thể hiện rõ từ đầu thế kỉ XXI).

- Xu thế lấy phát triển kinh tế là trung tâm:

+ Kinh tế trở thành nhân tố quyết định sức mạnh tổng hợp của từng quốc gia.
+ Đóng vai trò trung tâm trong quan hệ quốc tế.

- Xu thế đối thoại, hợp tác đang ngày càng trở thành xu thế chủ yếu trong quan hệ quốc tế:

+ Quan hệ giữa các nước được điều chỉnh theo hướng tăng cường đối thoại.
+ Giải quyết bất đồng và mâu thuẫn bằng thương lượng hòa bình.
+ Đẩy mạnh hợp tác.

TIKTOK@THPTQG2

- Xu thế toàn cầu hoá: Sự gia tăng mạnh mẽ những mối liên hệ, sự phụ thuộc, tác động lẫn nhau giữa các quốc gia, dân tộc và khu vực trên toàn cầu.

+ Sự phát triển mạnh mẽ của thương mại quốc tế;
+ Sự mở rộng của các công ty xuyên quốc gia;
+ Sự sáp nhập của các công ty nhỏ thành tập đoàn lớn.
+ Sự ra đời của các tổ chức liên kết thương mại, tài chính quốc tế,...

Lưu ý: Mặc dù sau chiến tranh lạnh, hòa bình thế giới được củng cố, nguy cơ chiến tranh thế giới bị đẩy lùi nhưng xung đột, tranh chấp và nội chiến vẫn diễn ra ở nhiều khu vực. Cuộc tấn công khủng bố vào nước Mỹ ngày 11-9-2001 đã dẫn đến những biến động to lớn trong quan hệ quốc tế kéo dài hơn 2 thập kỉ qua. Các quốc gia trên thế giới đều chịu tác động của những vấn đề toàn cầu và an ninh phi truyền thống, buộc phải đứng trước xu thế hợp tác quốc tế, nhằm giữ vững an ninh quốc gia và đảm bảo an ninh con người.

2. Xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế (trật tự nhất siêu nhiều cường, trật tự đa cực, nhiều trung tâm)

a) Khái niệm đa cực

- Chỉ ***trạng thái địa - chính trị toàn cầu*** với nhiều trung tâm quyền lực chi phối.

- ***Không có một trung tâm quyền lực thống trị*** mà ***có nhiều quốc gia, khu vực*** tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu.
- Là trật tự thế giới được ***hình thành sau Chiến tranh lạnh, là một tiến trình lịch sử khách quan*** với

Mỹ	Vẫn là ***cường quốc số một*** thế giới. Với sức mạnh về kinh tế, quân sự, khoa học - kĩ thuật,... Mỹ ***có ảnh hưởng lớn nhất*** đến quan hệ quốc tế.
Trung Quốc	***Vươn lên mạnh mẽ***, vượt Nhật Bản (năm 2010) để trở thành ***nền kinh tế lớn thứ hai thế giới*** (sau Mỹ), sức mạnh quân sự không ngừng được tăng cường.
Liên minh Châu Âu (EU)	Tiếp tục là ***tổ chức liên kết khu vực chặt chẽ*** trên nhiều lĩnh vực, ***có ảnh hưởng trên phạm vi toàn cầu*** về kinh tế, thương mại.
Nhật Bản	***Tiếp tục*** duy trì địa vị ***cường quốc kinh tế, từng bước tăng cường sức mạnh về chính trị***, ngày càng có ảnh hưởng trên trường quốc tế.
Liên Bang Nga	***Phục hồi mạnh mẽ***, là một trong những ***cường quốc hàng đầu về quân sự, khoa học - kĩ thuật***
Ấn Độ	***Trở thành cường quốc kinh tế, quân sự, khoa học - kĩ thuật***,...; có ảnh hưởng lớn trong quan hệ quốc tế.

sự gia tăng vai trò của các quốc gia, trung tâm kinh tế tài chính như Mỹ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Liên bang Nga… phản ánh tương quan so sánh lực lượng mới trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.

- Trong trật tự mới này, các nước ***tăng cường sức mạnh tổng hợp*** để vươn lên khẳng định ảnh hưởng.

b) Xu thế đa cực

- Sau khi ***trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ, Mỹ*** trở thành siêu cường, có sức mạnh vượt trội và ***ra sức thiết lập thế giới đơn cực.***
- ***Đầu thế kỉ XXI, trật tự thế giới từng bước chuyển sang xu thế đa cực:***

+ ***Mỹ bị suy giảm sức mạnh*** tương đối trong tương quan so sánh với các cường quốc khác.

+ ***Các trung tâm quyền lực ngày càng vươn lên***, khẳng định sức mạnh về kinh tế, quân sự, chính trị đối với thế giới: Trung Quốc, Nga, Ấn Độ, Nhật Bản, EU,… ***Một số trung tâm quyền lực của thế giới:***

+ ***Vai trò của các trung tâm, tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu*** vực ngày càng lớn (nhóm 7 nền kinh tế công nghiệp lớn nhất thế giới (G7), nhóm 20 nền kinh tế lớn thế giới (G20), nhóm các nước có nền kinh tế mới nổi (BRICS), Diễn đàn hợp tác kinh tế Á - Âu (ASEM), Diễn đàn kinh tế châu Á Thái Bình Dương (APEC),...

+ ***Hoạt động của các công ty xuyên quốc gia*** có ảnh hưởng ngày càng lớn trong các ngành, các lĩnh vực của nền kinh tế thế giới.

+ ***Nhóm nước đang phát triển*** có xu hướng tự chủ, tăng cường tầm ảnh hưởng của mình, ủng hộ thế giới đa cực.

→ Trong xu thế đa cực, các quốc gia vừa cạnh tranh vừa hợp tác nhằm vươn lên và khẳng định vị thế của mình.

→ Xu thế đa cực góp phần củng cố hòa bình, an ninh, giữ vững sự ổn định của trật tự thế giới nhưng cũng đặt ra không ít thách thức đối với các nước. *** Các nhân tố ảnh hưởng đến trật tự thế giới mới:**

- ***Sự phát triển về thực lực kinh tế, chính trị, quân sự của các cường quốc*** Mỹ, Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật Bản, Đức trong cuộc chạy đua về sức mạnh quốc gia tổng hợp,...
- ***Sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng thế giới*** (sự thành bại của công cuộc cải cách, đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa,...);
- ***Sự phát triển của cách mạng khoa học - kĩ*** thuật sẽ còn tiếp tục tạo ra những "đột phá" và biến chuyển trên cục diện thế giới.

*** Một số từ khóa cần lưu ý:**

- *Chiến tranh Lạnh:* Cuộc đối đầu chính trị, quân sự giữa hai khối Mỹ và Liên Xô, không phát động chiến tranh trực tiếp nhưng gây ảnh hưởng sâu rộng toàn cầu từ sau CTTGT2 đến đầu những năm 1990. **- *Toàn cầu hóa:*** Quá trình tăng cường liên kết và phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia trên thế giới thông qua thương mại, đầu tư, và công nghệ.